

Số: /BC-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả triển khai các giải pháp cấp bách về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định trên địa bàn tỉnh Bình Định

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 3248/BNN-TCTS ngày 01/6/2021 về việc quyết liệt hơn nữa trong triển khai các giải pháp chống khai thác IUU, chuẩn bị nội dung làm việc với Đoàn Thanh tra của EC, UBND tỉnh Bình Định báo cáo kết quả triển khai các giải pháp cấp bách về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định trên địa bàn tỉnh Bình Định như sau:

1. Về công tác chỉ đạo điều hành

Tỉnh ủy Bình Định (khóa XI) đã ban hành Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 12/12/2018 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo, không theo quy định.

UBND tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo và ban hành 60 văn bản chỉ đạo thực hiện, trong đó có 01 Chỉ thị, 29 Quyết định, 15 văn bản chỉ đạo và tổ chức 15 hội nghị để đánh giá, rút kinh nghiệm và chỉ đạo cho các sở, ngành và chính quyền địa phương triển khai các giải pháp cấp bách về khắc phục thẻ vàng của Ủy ban châu Âu EC, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm trong lĩnh vực phát triển thủy sản của tỉnh; đồng thời, tổ chức 14 đợt kiểm tra thực tế công tác triển khai thực hiện tại các địa phương ven biển.

Sở Nông nghiệp và PTNT thành lập Ban Chỉ đạo, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện hàng năm và ban hành trên 50 văn bản chỉ đạo và phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện; tham mưu tổ chức 30 đợt công tác kiểm tra thực tế tình hình triển khai thực hiện tại các cảng cá, UBND xã/phường ven biển.

UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển đã thành lập Ban Chỉ đạo và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố. Đưa nội dung “*tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài*” vào tiêu chí xét thi đua, khen thưởng hàng năm. Người đứng đầu chính quyền địa phương cấp huyện, xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND cấp huyện và Chủ tịch UBND tỉnh nếu để tàu cá vi phạm.

2. Công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân về các quy định pháp luật liên quan đến khai thác IUU và Luật Thủy sản

- Đã tổ chức 05 Hội nghị triển khai Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 13/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Luật Thủy sản; tổ chức 75 lớp tuyên truyền cho khoảng 5.000 lượt người dân là chủ tàu/thuyền trưởng tham dự; xây dựng 10 pano tuyên truyền tại cảng cá Tam Quan, cảng cá Quy Nhơn, cảng cá Đề Gi và các xã/phường ven biển; hàng năm phát trên 6.000 tờ rơi cho chủ tàu, dán trên các tàu cá khai thác thủy sản và in ấn 50 áp phích với nội dung chống khai thác IUU dán tại các cảng cá, nơi tập trung đông ngư dân.

- Cung cấp trên 30 lượt thông tin cho các Đài phát thanh, truyền hình tỉnh, báo chí để xây dựng phóng sự, viết tin bài tuyên truyền phổ biến rộng rãi cho ngư dân, doanh nghiệp, người làm công tác quản lý thủy sản tại địa phương.

- Viết bài tuyên truyền về nội dung chống khai thác IUU, Luật Thủy sản 2017 với số lượng 02 bài/tháng gửi các địa phương ven biển, ven đầm phát trên đài truyền thanh huyện, thị xã, thành phố và các xã/phường ven biển cho ngư dân biết.

- Bộ đội Biên phòng phối hợp với chính quyền địa phương, Chi cục Thủy sản tổ chức cho 3.300 chủ tàu khai thác xa bờ ký cam kết không vi phạm vùng biển nước ngoài.

3. Kết quả triển khai các giải pháp cấp bách về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định trên địa bàn tỉnh Bình Định

3.1. Tình hình tàu cá vi phạm khai thác hải sản ở vùng biển nước ngoài từ năm 2020 đến nay, kết quả điều tra, xử lý từng vụ việc vi phạm

- Năm 2020: có 11 tàu/73 thuyền viên (6 tàu bị bắt giữ, 02 tàu được thả về, 01 tàu bị đâm chìm trên vùng biển nước khác, 02 tàu cá hoạt động ngoài sơ đồ ranh giới vùng biển Việt Nam), tất cả các tàu cá trên đều xuất bến ngoài tỉnh, hàng năm không về địa phương (10 tàu ở Vũng Tàu, 01 tàu ở Kiên Giang). UBND tỉnh đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 05/11 trường hợp với tổng số tiền 4.500 triệu đồng. Ngoài ra, quyết định tịch thu, bán sung công quỹ Nhà nước đối với 02 trường hợp tàu cá bị bắt và được thả về.

Đối với 02 tàu cá hoạt động ngoài sơ đồ ranh giới (BĐ-95593-TS và BĐ-50869-TS) vi phạm vùng biển Malaysia ngày 09/10/2020 bị cảnh sát biển khu vực 3 phát hiện, đề nghị xử lý, UBND tỉnh đã có văn bản số 1512/UBND-KT ngày 23/3/2021 gửi BTL Cảnh sát biển Vùng 3 đề nghị phối hợp với các địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan tìm kiếm 02 tàu cá BĐ-95593-TS và BĐ-50869-TS, ra quyết định tạm giữ phương tiện theo thủ tục hành chính, xác minh các tình tiết liên quan, hoàn chỉnh thủ tục bàn giao UBND tỉnh Bình Định xử lý theo quy định của pháp luật.

- Năm 2021: có 10 tàu/61 thuyền viên bị các nước trong khu vực bắt giữ, toàn bộ các tàu trên đều xuất bến tại Vũng Tàu và hàng năm không về địa phương. UBND tỉnh giao BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh phối hợp với các sở ngành liên

quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển tiến hành xác minh, củng cố hồ sơ xử lý nghiêm trường hợp tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài bị bắt giữ.

- UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT tiến hành thu hồi Giấy phép khai thác thủy sản của tất cả các tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài bị bắt; gửi đăng công khai trên website của Tổng cục Thủy sản về danh sách các tàu khai thác bất hợp pháp (IUU).

- UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển đã tổ chức kiểm điểm trách nhiệm chủ tàu, thuyền trưởng các tàu cá vi phạm. Kiểm điểm trách nhiệm cá nhân của Lãnh đạo UBND xã, UBND huyện, thị xã, thành phố có tàu cá vi phạm, bị nước ngoài bắt.

3.2. Công tác lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá và Quản lý, khai thác và sử dụng hệ thống giám sát hành trình tàu cá

a) Công tác lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá

Đến nay, 100% tàu có chiều dài từ 15 mét trở lên của tỉnh đang hoạt động khai thác vùng khơi đã được trang bị thiết bị giám sát hành trình theo quy định. Số lượng tàu cá đã lắp đặt thiết bị VMS: 3.174 chiếc.

b) Quy trình lắp đặt, đảm bảo thực hiện đúng quy định kẹp chì trên thiết bị VMS và kết quả xử lý vi phạm quy định về kẹp chì

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Bình Định có 07 đơn vị cung cấp thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá (VNPT: 1.846, Vishipiel: 1.268, Viettel: 43, Ltran: 08; Zunibal: 05; Bình Anh: 03 ; Bách khoa: 1). Ngày 19/05/2020, Sở Nông nghiệp và PTNT đã có Văn bản số 1104/SNN-TS đề yêu cầu các đơn vị cung cấp thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá cung cấp danh sách, mã thiết bị, số hiệu niêm phong kẹp chì thiết bị giám sát hành trình tàu cá. Tuy nhiên đến nay, VNPT vẫn chưa gửi văn bản báo cáo cung cấp danh sách, mã thiết bị, số hiệu niêm phong kẹp chì thiết bị giám sát hành trình tàu cá để theo dõi và phục vụ công tác quản lý.

c) Công tác khai thác, vận hành hệ thống giám sát hành trình tàu cá

- Để quản lý, khai thác và sử dụng thông tin hệ thống giám sát hành trình, UBND tỉnh Bình Định đã ban hành: *Quy chế quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu của hệ thống giám sát tàu cá trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quy trình Tiếp nhận thông tin, xử lý dữ liệu giám sát hành trình đối với tàu cá tỉnh Bình Định vượt ranh giới cho phép trên biển, không duy trì hoạt động hoặc vô hiệu hóa thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển*; Đồng thời, thực hiện phân quyền hệ thống giám sát hành trình tàu cá cho 11 tài khoản để theo dõi và phối hợp xử lý các vi phạm theo quy định. Chỉ đạo Chi cục Thủy sản trực hệ thống Trạm bờ 24/24 để theo dõi, tiếp nhận thông tin, phát hiện và xử lý tàu cá vượt ranh giới cho phép trên biển; không duy trì hoạt động hoặc vô hiệu hóa thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển; công bố số điện thoại đường dây nóng.

- UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 52/2020/QĐ-UBND-m *Quy định về thực hiện một số chính sách theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg trên địa bàn*

tin, trong đó cập nhật các quy định của Luật Thủy sản 2017 và các văn bản hướng dẫn Luật, bổ sung việc xác nhận khai thác vùng biển xa qua hệ thống giám sát tàu cá.

d) Cảnh báo tàu cá vượt ra ngoài vùng tự do đánh bắt, tàu cá bị gián đoạn tin nhắn báo cáo vị trí tàu theo quy định tại Nghị định 26/2019/NĐ-CP (mất tín hiệu kết nối) qua hệ thống giám sát tàu cá và công tác xử lý

** Đối với tàu cá bị cảnh báo vượt ra ngoài vùng tự do đánh bắt*

- Thông qua phần mềm hệ thống giám sát tàu cá tại Trạm bờ, Chi cục Thủy sản đã phát hiện và cảnh báo 348 lượt tàu/236 tàu vượt ra ngoài vùng tự do đánh bắt (Năm 2020: 317 lượt tàu/208 tàu; Năm 2021: 31 lượt tàu/28 tàu).

- Công tác xử lý đối với các tàu cá bị cảnh báo

+ Thông báo ngay cho chủ tàu, thuyền trưởng quay về vùng biển Việt Nam và không được vi phạm vùng biển nước ngoài;

+ Gửi danh sách đến UBND các xã, phường phối hợp với các Đoàn Biên phòng, các đơn vị liên quan tổ chức làm việc, xử lý đối với thuyền trưởng tàu vi phạm, yêu cầu ký cam kết không tái phạm ngay sau khi tàu về bờ;

+ Gửi danh sách cho Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh phối hợp xác minh, đề xuất xử lý từng trường hợp vi phạm cụ thể theo quy định;

+ Đưa các tàu cá bị cảnh báo vào danh sách tàu cá có nguy cơ cao vi phạm IUU để chỉ đạo các Ban quản lý cảng cá, các Tổ IUU của Chi cục Thủy sản, các Đoàn, Trạm Kiểm soát Biên phòng trong tỉnh thực hiện kiểm tra 100% khi tàu xuất bến, về bến; đồng thời gửi danh sách cho các Sở Nông nghiệp và PTNT, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng các tỉnh phía Nam đề nghị phối hợp chỉ đạo kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ những tàu bị cảnh báo này.

+ Tổng hợp, củng cố hồ sơ xử lý các tàu cá bị cảnh báo: (biên bản làm việc, bản cam kết, xử lý vi phạm hành chính *(nếu có)*). Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo Chi cục Thủy sản phối hợp với các Đoàn Biên phòng ven biển trên địa bàn tỉnh làm việc với từng chủ tàu để củng cố hồ sơ (có 72/203 chủ tàu đến làm việc). Số lượng còn lại Chi cục Thủy sản đã có văn bản đề nghị các Đoàn Biên phòng ven biển phối hợp với các Tổ IUU của Chi cục Thủy sản để tiếp tục xác minh và củng cố hồ sơ.

+ UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT có văn bản gửi các tỉnh phía Nam đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng các tỉnh chỉ đạo kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ và phối hợp xử lý tàu cá bị cảnh báo vượt ranh giới khai thác cho phép trên biển theo quy định nhằm ngăn chặn tình trạng tàu cá Bình Định vi phạm vùng biển nước ngoài.

** Đối với tàu cá bị gián đoạn tin nhắn báo cáo vị trí tàu theo quy định tại Nghị định 26/2019/NĐ-CP (mất tín hiệu kết nối) trên biển*

- Năm 2020: có 3.801 lượt/1.139 tàu; Năm 2021 có 1.266 lượt/423 tàu

- Công tác xử lý

+ UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các đơn vị cung cấp thiết bị, các địa phương, đơn vị liên quan làm việc với chủ tàu, thuyền trưởng để xác định nguyên nhân và tìm giải pháp khắc phục tình trạng tàu cá bị gián đoạn tín hiệu báo cáo vị trí tàu theo quy định tại Nghị định 26/2019/NĐ-CP (mất tín hiệu kết nối) trên biển.

+ UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với UBND huyện, thị xã, thành phố thông báo ngay cho chủ tàu hoặc người nhà chủ tàu qua điện thoại và yêu cầu chủ tàu cá hoặc người nhà chủ tàu kiểm tra, liên lạc với tàu cá yêu cầu bắt thiết bị hoạt động, đồng thời điện báo cho đơn vị cung cấp thiết bị để kiểm tra, xác minh cụ thể lý do mất kết nối của thiết bị được lắp trên tàu cá đó;

+ Trường hợp tàu cá cố tình vi phạm hoặc không liên lạc được, Chi cục Thủy sản cung cấp thông tin (qua điện thoại, fax, email) cho các BQL các cảng cá, Phòng Kinh tế/NN&PTNT, UBND xã/phường nơi chủ tàu đăng ký hộ khẩu thường trú, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh để khẩn trương phối hợp thông báo cho chủ tàu hoặc người nhà chủ tàu liên lạc ngay với thuyền trưởng tàu cá yêu cầu bắt thiết bị giám sát hành trình.

+ Trường hợp tàu cá cố tình vi phạm hoặc không liên lạc được sau 10 ngày kể từ khi phát hiện tàu cá bị mất tín hiệu kết nối trên biển, Chi cục Thủy sản thông báo cho Cảng cá nơi tàu cá đăng ký để có thông tin tàu đã về bờ chưa và đề nghị BQL các cảng cá thông báo cho các đơn vị có liên quan phối hợp xử lý theo quy định ngay sau khi tàu về cảng cá.

3.3. Kết quả xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản theo Nghị định số 42/2019/NĐ-CP của Chính phủ đối với hành vi khai thác IUU từ năm 2020 đến nay

- UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các lực lượng chức năng triển khai việc thanh tra, tuần tra, kiểm soát để xử phạt các trường hợp tàu cá vi phạm theo quy định. Kết quả: Năm 2020: Chi cục Thủy sản đã tổ chức 27 chuyến tuần tra kiểm soát, kiểm tra 2.006 lượt tàu cá, lập biên bản vi phạm hành chính 108 trường hợp, xử phạt 615,7 triệu đồng và áp dụng một số hình thức phạt bổ sung như tước Chứng chỉ Thuyền trưởng có thời hạn, tịch thu tang vật vi phạm...; Từ đầu năm 2021 đến nay, đã tổ chức 35 chuyến tuần tra kiểm soát, kiểm tra 209 lượt tàu cá; xử phạt vi phạm hành chính 16 trường hợp với số tiền xử phạt là 90,4 triệu đồng.

Ngoài ra, Sở Nông nghiệp và PTNT còn phối hợp với Bộ đội biên phòng và Công an tỉnh tổ chức tuần tra, kiểm soát ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm IUU tại các cảng cá, kết quả đã kiểm tra 1.820 lượt tàu cá, xử phạt 58 trường hợp vi phạm với số tiền 232,5 triệu đồng.

3.4. Kết quả kiểm tra tàu cá ra, vào cảng và Công tác xác nhận, chứng nhận thủy sản khai thác

- Từ đầu năm 2021 đến nay, tại các cảng cá trên địa bàn tỉnh có: 9.734 lượt tàu rời cảng; 8.713 lượt tàu cập cảng; 8.605 lượt tàu cập cảng bốc dỡ thủy sản; Sản lượng thủy sản qua cảng: 10.719 tấn; Số lượng nhật ký khai thác, nhật ký thu mua thu được: 8.713 sổ;

- Kết quả xác nhận nguyên liệu thủy sản (SC): kiểm tra và cấp 42 giấy với khối lượng 898,578 tấn.

- Công tác chứng nhận: cấp 174 giấy chứng nhận thủy sản khai thác cho 1.655 tấn cá các loại.

Công tác kiểm tra tàu cá rời cảng, cập cảng, giám sát sản lượng tàu cập cảng và xác nhận, chứng nhận thủy sản khai thác thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT và Thông tư 13/2021/TT-BNNPTNT.

4. Một số tồn tại, khó khăn vướng mắc

4.1. Tình hình tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài và công tác xử lý

a) Chưa chấm dứt hẳn tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài

Mặc dù UBND tỉnh đã chỉ đạo rất quyết liệt; các ngành, các cấp, chính quyền địa phương đã có nhiều cố gắng trong việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước, cũng như các quy định, hình thức xử lý vi phạm của một số nước, nhưng tình trạng tàu cá bị bắt giữ vẫn chưa chấm dứt hẳn: (năm 2020 có 11 tàu, năm 2021: 10 tàu) vi phạm bị nước ngoài bắt giữ.

b) Việc xử phạt vi phạm hành chính còn gặp nhiều khó khăn

Trong số 21 tàu cá bị nước ngoài bắt giữ từ năm 2020 đến nay, mới ban hành Quyết định xử phạt 05 trường hợp với số tiền 4.500 triệu đồng và tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02 tàu. Tuy nhiên đến nay, các trường hợp trên chưa thi hành Quyết định xử phạt, trong khi hoàn cảnh của chủ tàu rất khó khăn không thể tổ chức cưỡng chế theo quy định.

4.2. Về quản lý thiết bị giám sát hành trình

Tình hình tàu cá bị cảnh báo hoạt động ngoài vùng tự do đánh bắt và tàu cá mất tín hiệu kết nối từ năm 2020 đến nay còn nhiều, đa số các tàu cá trên hoạt động và về bến ngoài tỉnh nên khó khăn trong công tác xử lý.

4.3. Công tác quản lý cảng cá

- Công tác quản lý cảng cá trên địa bàn tỉnh còn bất cập, chưa giám sát được sản lượng của toàn bộ tàu thuyền cập cảng, nhất là tàu giã cào cập cảng cá Quy Nhơn.

- Cảng cá Tam Quan hiện tại đang được đầu tư xây dựng, tuy nhiên chưa đủ điều kiện để xác nhận nguồn gốc thủy sản khai thác trong khi hàng tháng có khoảng từ 1.000 - 1.200 tàu cá ngư dân đại dương cập bến, bán cá, chiếm khoảng 95% tổng số tàu cá ngư dân toàn tỉnh, không được xác nhận để chứng nhận nguồn gốc thủy sản xuất khẩu.

5. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong thời gian tới

5.1. Về xử lý, ngăn chặn tình trạng tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài, tàu cá bị cảnh báo, UBND tỉnh tập trung chỉ đạo các cơ quan liên quan thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

- Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các Đoàn, Trạm Kiểm soát Biên phòng, chính quyền địa phương lập biên bản vi phạm hành chính, xử lý nghiêm minh đối với các tàu cá bị cảnh báo hoặc tàu cá không duy trì hoặc vô hiệu hóa thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển; Đưa các tàu cá này vào danh sách tàu cá có nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU gửi các Đoàn, Trạm Biên phòng, các Ban quản lý cảng cá, các Tổ IUU trong và ngoài tỉnh yêu cầu kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ và xử lý nghiêm khi tàu xuất bến, về bến.

- Chỉ đạo BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh kiên quyết xử lý nghiêm theo quy định đối với các tổ chức, cá nhân vì lợi ích kinh tế cá nhân cố tình đưa tàu cá, ngư dân đi khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài; Tăng cường công tác tuyên truyền về an ninh, biển đảo, biên giới biển cho các chủ tàu, thuyền trưởng khai thác tại các vùng biển khơi. Vận động ngư dân cam kết không hoạt động khai thác thủy sản trái phép ở vùng biển thuộc chủ quyền của nước ngoài. Xác minh, củng cố hồ sơ xử lý nghiêm trường hợp tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài bị bắt giữ trong năm 2020, năm 2021. Đối với các trường hợp không có cơ sở pháp lý để xử phạt, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT xin ý kiến chỉ đạo. Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 05 chủ tàu cá vi phạm hoạt động khai thác vùng biển nước ngoài. Tiếp tục phối hợp với các lực lượng Hải quân, Cảnh sát biển hướng dẫn, nhắc nhở, cảnh báo tàu cá có dấu hiệu vi phạm vùng biển nước ngoài và phối hợp điều tra, xác minh làm rõ hành vi vi phạm của chủ tàu cá, thuyền trưởng để trình Chủ tịch UBND tỉnh xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

- Chỉ đạo Công an tỉnh tiếp tục điều tra, phát hiện và xử lý các tổ chức, cá nhân môi giới đưa tàu cá và ngư dân đi khai thác thủy sản trái phép ở vùng biển nước ngoài.

- Chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển tập trung rà soát, khoanh vùng, lập danh sách các đối tượng, nghề khai thác, các địa bàn trọng điểm tại địa phương có tàu vi phạm hoặc có nguy cơ vi phạm khai thác hải sản ở vùng biển nước ngoài để tăng cường công tác theo dõi, nắm tình hình, triển khai đồng bộ các giải pháp về dân vận cơ sở, tuyên truyền, vận động cộng đồng ngư dân và các thành phần có liên quan không thực hiện hành vi vi phạm, đề cao tinh thần ngăn chặn, tố giác các hành vi vi phạm. Tập trung tuyên truyền chống khai thác IUU, Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019 của Chính phủ để ngư dân biết và thực hiện. Phối hợp với BCH Bộ đội biên phòng tỉnh, các đơn vị liên quan tổ chức thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 05 chủ tàu cá vi phạm hoạt động khai thác vùng biển nước ngoài; phối hợp xử lý các tàu cá vi

phạm vùng biển nước ngoài; tàu cá bị cảnh báo và tàu cá mất tín hiệu kết nối thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển.

5.2. Về quản lý hệ thống thiết bị giám sát hành trình tàu cá, xử lý tàu cá bị cảnh báo, tàu cá bị gián đoạn tín hiệu báo cáo vị trí tàu theo quy định tại Nghị định 26/2019/NĐ-CP (mất tín hiệu kết nối) trên biển

- UBND tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát toàn bộ việc thực hiện Quy trình tiếp nhận thông tin, xử lý dữ liệu giám sát hành trình đối với tàu cá Bình Định có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên vượt ranh giới cho phép trên biển, không duy trì hoạt động hoặc vô hiệu hóa thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển; Chỉ đạo Chi cục Thủy sản bố trí, sắp xếp cán bộ, phân công trực hệ thống Trạm bờ giám sát hành trình 24/24 giờ để tiếp nhận, xử lý, cung cấp thông tin về dữ liệu giám sát hành trình, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để xử lý các tàu cá vượt ranh giới cho phép trên biển, không duy trì hoạt động hoặc vô hiệu hóa thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển. Chỉ đạo Ban Quản lý các cảng cá theo dõi, giám sát tàu cá hoạt động trên biển từ hệ thống giám sát tàu cá để làm cơ sở phục vụ cho việc xác nhận nguyên liệu khai thác thủy sản theo đúng quy định; thông báo cho các đơn vị có liên quan biết tàu cá vượt ranh giới cho phép trên biển, bị mất tín hiệu kết nối trên biển ngay sau khi tàu về bờ và phối hợp làm việc với chủ tàu/thuyền trưởng để xử lý theo quy định của pháp luật.

5.3. Công tác kiểm tra, kiểm soát tàu cá ra vào cảng; giám sát sản lượng tàu cập cảng và xác nhận, chứng nhận thủy sản

- Tăng cường công tác kiểm tra tàu cá rời cảng, cập cảng và giám sát sản lượng đối với tàu cập cảng, nhất là đối với tàu giã cào khai thác vùng khơi đã lắp đặt giám sát hành trình. Thực hiện việc xác nhận, chứng nhận thủy sản theo đúng quy định. Rà soát, lưu trữ hồ sơ kiểm tra tàu cá rời cảng, cập cảng; giám sát sản lượng tàu cập cảng và hồ sơ xác nhận, chứng nhận thủy sản để phục vụ cho việc kiểm tra và làm việc với Đoàn thanh tra EU.

- Đối với cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão Tam Quan: Phối hợp với UBND thị xã Hoài Nhơn kiểm tra các điều kiện, đẩy nhanh tiến độ xây dựng để đáp ứng điều kiện cảng cá loại II, và đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT công bố đủ điều kiện xác nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản xuất khẩu vào tháng 8/2021.

6. Kiến nghị, đề xuất

- Đối với việc xử lý tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài: Công tác thu thập chứng cứ để xử lý vi phạm khó khăn vì khi tàu cá vi phạm không có tọa độ, vị trí vi phạm cụ thể và không có Biên bản vụ việc mà chỉ nhận được thông báo của nước Sở tại qua đường ngoại giao. Kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho ý kiến về tính pháp lý của hồ sơ xử lý vi phạm và hướng dẫn xử lý đối với trường hợp nêu trên.

- Đề nghị Bộ Quốc phòng tăng cường các lực lượng chấp pháp tổ chức tuần tra, kiểm soát trên các vùng biển ranh giới với các nước trong khu vực để kịp thời bảo vệ, ngăn chặn và xử lý tàu cá Việt Nam vi phạm vùng biển các nước.

- Đề nghị UBND các tỉnh thành phía Nam phối hợp, hỗ trợ tỉnh Bình Định quản lý các tàu cá của Bình Định thường xuyên đánh bắt và cập bến tại các cảng cá phía Nam để ngăn chặn tình trạng vi phạm khai thác vùng biển nước ngoài.

- Việc triển khai các quy định của Luật Thủy sản 2017 và các văn bản hướng dẫn để thực hiện các giải pháp chống khai thác IUU ở các tỉnh chưa đồng bộ và chưa có sự thống nhất như công tác kiểm tra tàu rời cảng, cập cảng có địa phương thành lập Văn phòng đại diện, có nơi giao Tổ IUU của Chi cục Thủy sản; việc triển khai cấp sổ danh bạ theo Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đến nay có địa phương chưa thực hiện... Đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT có hướng dẫn cụ thể và chỉ đạo thực hiện thống nhất trong toàn quốc.

- Đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo Tổng cục Thủy sản xem xét, tổ chức kiểm tra, đánh giá lại phạm mềm Hệ thống giám sát tàu cá tại Tổng cục Thủy sản và các thiết bị giám sát hành trình của các đơn vị cung cấp có đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều 44 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP CP ngày 08/03/2019 của Chính phủ; sớm ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về thiết bị giám sát hành trình lắp đặt trên tàu cá để làm cơ sở triển khai thực hiện.

(Đính kèm phụ lục I, phụ lục II, phụ lục III, phụ lục IV, phụ lục V theo Báo cáo)

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT UBND tỉnh;
- PCT TT UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh;
- Sở NN và PTNT;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K13 (15b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục I:**TÌNH HÌNH TÀU CÁ VI PHẠM KHAI THÁC HẢI SẢN Ở VÙNG BIỂN NƯỚC NGOÀI TỪ NĂM 2020 ĐẾN NAY***(Kèm theo Báo cáo số:**/BC-UBND ngày**của Chủ tịch UBND tỉnh)*

STT	Thời gian bắt giữ	Thông tin tàu cá				Khu vực vi phạm (ghi rõ tọa độ)	Hình thức xử phạt của nước ngoài	Hình thức xử phạt của địa phương (chưa xử lý nêu rõ nguyên nhân, tiền độ xử lý)	Số Quyết định xử phạt
		Số đăng ký	Chủ tàu/ thuyền trưởng	Số lao động	Nghề khai thác				
1. Vi phạm bị nước ngoài bắt giữ, xử lý									
Indonesia									
1	19/04/2020	BĐ-30942-TS	Nguyễn Văn Hoang (Cát Minh - Phù Cát)	6	Câu mực	Indonesia (3 ⁰ 43'N-104 ⁰ 43'E)	-	900 triệu	3683/QĐ-XPVPHC, ngày 07/9/2020
2	19/04/2020	BĐ-30919-TS	Nguyễn Văn Phụng (Cát Minh - Phù Cát)	6	Câu mực	Indonesia (3 ⁰ 43'N-104 ⁰ 43'E)	-	900 triệu	497/QĐ-XPVPHC, ngày 08/02/2021
3	19/04/2020	BĐ-92039-TS	Nguyễn Văn Công (Mỹ Cát - Phù Mỹ)	6	Câu mực	Indonesia (3 ⁰ 43'N-104 ⁰ 43'E)	-	900 triệu	3796/QĐ-XPVPHC, ngày 15/9/2020
4	12/08/2020	BĐ-30829-TS	Phan Tý (Cát Tiến - Phù Cát)	6	Câu mực	Indonesia (Không rõ tọa độ)	-	thuyền trưởng bị bắt chưa thả về	-
5	12/08/2020	BĐ-93212-TS	Trần Văn Qué (Cát Tiến - Phù Cát)	6	Lưới chụp	Indonesia (Không rõ tọa độ)	-	thuyền trưởng bị bắt chưa thả về	-
6	08/10/2020	BĐ-93656-TS	Mai Văn Sự (Cát Tiến - Phù Cát)	6	Câu mực	Indonesia (Không rõ tọa độ)	-	thuyền trưởng bị bắt chưa thả về	-
7	03/04/2021	BĐ-31185-TS	Nguyễn Thành Tâm (Cát Tiến - Phù Cát)	6	Câu mực	Indonesia (Không rõ tọa độ)	-	thuyền trưởng bị bắt chưa thả về	-
8	08/04/2021	BĐ-30135-TS	Nguyễn Văn Trung (Cát Minh - Phù Cát)	6	Câu mực	Indonesia (Không rõ tọa độ)	-	thuyền trưởng bị bắt chưa thả về	-

9	08/04/2021	BĐ-93277-TS	Nguyễn Thị Sang (Cát Minh - Phù Cát)	6	Câu mực	Indonesia (Không rõ tọa độ)	-	thuyền trưởng bị bắt chưa thả về	-
10	08/04/2021	BĐ-30925-TS	Phan Văn Trung (Cát Minh - Phù Cát)	6	Câu mực	Indonesia (Không rõ tọa độ)	-	thuyền trưởng bị bắt chưa thả về	-
11	16/05/2021	BĐ-93681-TS	Nguyễn Thị Lan (Cát Khánh - Phù Cát)	6	Câu mực	Indonesia (4 ⁰ 18'79"N-105 ⁰ 04'15"E)	-	thuyền trưởng bị bắt chưa thả về	-

Malaysia

1	18/03/2020	BĐ-93359-TS	Đoàn Thị Đào (Cát Tiên - Phù Cát)	6	Câu cá ngư	Malaysia (Không rõ tọa độ)	-	thuyền trưởng bị bắt chưa thả về	-
2	25/08/2020	BĐ-93321-TS	Đặng Ngọc Hồng (Cát Minh - Phù Cát)	6	Câu mực	Malaysia (Không rõ tọa độ)	-	900 triệu	4335/QĐ-XPVPHC, ngày 21/10/2020
3	25/08/2020	BĐ-93196-TS	Nguyễn Lin (Cát Minh - Phù Cát)	6	Lưới chụp	Malaysia (Không rõ tọa độ)	-	900 triệu	4334/QĐ-XPVPHC, ngày 21/10/2020
4	10/09/2020	BĐ-31174-TS	Phạm Thị Bông (Cát Minh - Phù Cát)	6	Câu mực	Malaysia (Không rõ tọa độ)	-	thuyền trưởng bị bắt chưa thả về	-
5	16/08/2020	BĐ-97029-TS	Đỗ Thị Mân (Hoài Thanh - Hoài Nhơn)	13	Lưới vây	Malaysia (Không rõ tọa độ)	-	thuyền trưởng bị bắt chưa thả về	-
6	11/02/2021	BĐ-30834-TS	Nguyễn Mạnh (Cát Minh - Phù Cát)	7	Câu mực	Malaysia (4 ⁰ 58.508'N-104 ⁰ 09.256'E)	-	thuyền trưởng bị bắt chưa thả về	-
7	03/04/2021	BĐ-30156-TS	Nguyễn Sỹ Hùng (Cát Minh - Phù Cát)	6	Câu mực	Malaysia (Không rõ tọa độ)	-	thuyền trưởng bị bắt chưa thả về	-
8	03/04/2021	BĐ-94896-TS	Nguyễn Sĩ Kim (Mỹ Cát - Phù Mỹ)	6	Câu mực	Malaysia (5 ⁰ 04'N-104 ⁰ 57'E)	-	thuyền trưởng bị bắt chưa thả về	-
9	03/04/2021	BĐ-40848-TS	Lý Hiệp Cẩm (Mỹ Chánh - Phù Mỹ)	6	Câu mực	Malaysia (5 ⁰ 04'N-105 ⁰ E)	-	thuyền trưởng bị bắt chưa thả về	-
10	02/04/2021	BĐ-31175-TS	Võ Đình (Cát Tiên - Phù Cát)	6	Câu mực	Malaysia (Không rõ tọa độ)	-	thuyền trưởng bị bắt chưa thả về	-

2. Vi phạm do lực lượng chức năng Việt Nam phát hiện

Malaysia

1	09/10/2020	BĐ-95593-TS	Nguyễn Văn Lê (Tam Quan Nam-Hoài Hương)	6	Câu mực	Malaysia (6 ⁰ 25'N-104 ⁰ 58'E)	-	Đang đề nghị Cảnh sát biển Vùng 3 phối hợp với các địa phương, các cơ quan, đơn vị liên quan ra quyết định tại giữ phương tiện, hoàn chỉ thủ tục bàn giao cho UBND tỉnh Bình
2	09/10/2020	BĐ-50869-TS	Trương Thanh Nhân (Hoài Hương-Hoài Hương)	6	Câu mực	Malaysia (6 ⁰ 25'N-104 ⁰ 58'E)	-	Đang đề nghị Cảnh sát biển Vùng 3 phối hợp với các địa phương, các cơ quan, đơn vị liên quan ra quyết định tại giữ phương tiện, hoàn chỉ thủ tục bàn giao cho UBND tỉnh Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Phụ lục II
KẾT QUẢ LẮP ĐẶT THIẾT BỊ GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH TRÊN TÀU CÁ
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày của Chủ tịch UBND tỉnh)

Stt	Số tàu cá phải lắp đặt thiết bị giám sát	Số lượng tàu (Chiếc)	Đã lắp đặt (Chiếc)	Chưa lắp đặt		Loại thiết bị đã lắp đặt		Ghi chú
				Số lượng	Nguyên nhân	Tên hãng/thiết bị	Số lượng (Chiếc)	
1	Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét	3169	3104	65	-Nằm bờ không đi khai thác. -Chưa cấp GPKTTS. -Thu hồi GPKTTS do chưa lắp GSHT.	VNPT	1821	
						Vishipel	1224	
						Viettel	43	
						Zunibal	4	
						Ltran	8	
						Bình Anh	3	
						Bách Khoa	1	
2	Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24 mét trở lên	70	70	0		VNPT	25	
						Vishipel	44	
						Zuninal	1	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Phụ lục III
KẾT QUẢ XỬ LÝ TÀU CÁ MẮT KẾT NỐI, TÀU CÁ VI PHẠM VÙNG BIỂN NƯỚC NGOÀI QUA VMS
 (Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày của Chủ tịch UBND tỉnh)

Stt	Hành vi	Số lượng tàu (Chiếc)	Số lượng	Hình thức xử lý	Số Quyết định xử phạt	Số lượng	Nguyên nhân	Ghi chú
I. Tàu cá từ 15 mét đến dưới 24 mét do địa phương quản lý								
1	Tàu mắt kết nối	1254	48	Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 01 chủ tàu; Còn lại làm việc lập Biên bản kiểm điểm, nhắc nhở và cam kết không tái phạm	009/QĐ-XPVPHC	1206	Hầu hết, các tàu hoạt động ngoài tỉnh, hàng năm không về địa phương	
2	Tàu bị cảnh báo vi phạm vùng biển nước ngoài	235	62	Biên bản làm việc, kiểm điểm, nhắc nhở và cam kết không tái phạm		173	Hầu hết, các tàu hoạt động ngoài tỉnh, hàng năm không về địa phương	
II. Tàu cá từ 24 mét trở lên (theo Thông báo của Tổng cục Thủy sản)								
1	Tàu mắt kết nối	4				4	Hầu hết, các tàu hoạt động ngoài tỉnh, hàng năm không về địa phương	

2	Tàu vi phạm vùng biển nước ngoài	3				3	Hầu hết, các tàu hoạt động ngoài tỉnh, hàng năm không về địa phương	
---	----------------------------------	---	--	--	--	---	---	--

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Phụ lục IV:**KẾT QUẢ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN (từ năm 2020 đến nay)**

(Kèm theo Báo cáo số:

/BC-UBND ngày

của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và tên (Đơn vị)	Địa chỉ (Số)	Số ĐK tàu cá	Hành vi vi phạm	Số tiền bị xử phạt	Hình thức xử phạt bổ sung	Số Quyết định xử phạt	Ghi chú
I. Năm 2020								
1	Trần Duy Tân	Đức Phổ, Quảng Ngãi	QNg-98873- TS	không đánh dấu nhận biết tàu cá	6.000.000	không	001	
2	Huỳnh Đình Hiện	Hoài Nhơn, Bình Định	BĐ-98266-TS	không có chứng chỉ máy trưởng theo quy định	7.500.000	không	002	
3	Võ Thanh Huy (bị bắt ngày 23/12/2019)	Phước Thuận, Tuy Phước, Bình Định	không số	KTTS kết hợp kích điện, không giấy phép KTTS, không đăng ký tàu cá theo quy định, không có bằng thuyền trưởng	70.000.000	tịch thu 1 cặp gọng xiếc, 1 lưới xiếc, 1 diamo, 1 bộ kích điện, 1 bình ac quy,	003	Tịch thu tàu vỏ gỗ, Quyết định số 01/QĐ- TTTTVPT ngày 14.4.2021
4	Đào Tấn Đạt (bị bắt ngày 23/12/2019)	Phước Thuận, Tuy Phước, Bình Định	không số	KTTS kết hợp kích điện, không giấy phép KTTS, không đăng ký tàu cá theo quy định, không có bằng thuyền trưởng	70.000.000	tịch thu 1 cặp gọng gỗ 1 lưới xiếc, 1 diamo, 1 bộ kích điện, 1 bình ac quy,	004	Tịch thu tàu vỏ gỗ, Quyết định số 02/QĐ- TTTTVPT ngày 14.4.2021
5	Nguyễn Văn Minh	Mỹ An, Phù Mỹ, Bình Định	BĐ-94032-TS	thuyền viên trên tàu cá không mang theo giấy tờ tù thân	400.000	không	005	

6	Nguyễn Công Hồ	Quy Nhơn, Bình Định	PY-40840-TS	thuyền viên trên tàu cá không mang theo giấy tờ tùy thân	400.000	không	006	
7	Nguyễn Ngọc Viên	Sông Cầu, Phú Yên	PY-40585-TS	hết hạn giấy chứng nhận ATKT tàu cá	17.500.000	không	007	
8	Phan Văn Vương	Mỹ An, Phù Mỹ, Bình Định	BĐ-92153-TS	không có chứng chỉ thuyền trưởng theo quy định	7.500.000	không	008	
9	Nguyễn Văn Ngọc	Sông Cầu, Phú Yên	PY-96777-TS	hết hạn giấy phép KTTS, hết hạn giấy CNATKT tàu cá	57.500.000	tịch thu ngư cụ vi phạm, tước quyền sử dụng bằng thuyền trưởng 9 tháng	009	
10	Trương Hoài Khánh	Đông Đa, QN, Bình Định	BĐ-99279-TS	không thông báo đầy đủ thông tin cho tổ chức quản lý cảng cá trước khi vào hoặc rời cảng cá theo quy định	2.000.000	không	10	
11	Mai Trần Phiên	Cát Hải, Phù Cát, Bình Định	BĐ-30686-TS	không thông báo đầy đủ thông tin cho tổ chức quản lý cảng cá trước khi vào hoặc rời cảng cá Đề Gi theo quy định	3.500.000	không	11	
12	Trần Sương	Đức Phổ - Quảng Ngãi	QNg-98525-TS	không có văn bằng chứng chỉ máy trưởng theo quy định	7.500.000	không	12	
13	Huỳnh Văn Kết	Phù Cát - Bình Định	BĐ-93709-TS	không có văn bằng chứng chỉ máy trưởng theo quy định	7.500.000	không	13	
14	Võ Tiến Thêm	Phù Mỹ - Bình Định	KH-04933-TS	không có văn bằng chứng chỉ thuyền trưởng theo quy định	7.500.000	không	14	

15	Nguyễn Đủ	Hoài Nhơn, Bình Định	BĐ-96695-TS	không có văn bằng chứng chỉ máy trưởng theo quy định	7.500.000	không	15	
16	Lê Văn Hiền	Phù Cát - Bình Định	BĐ-93375-TS	không có văn bằng chứng chỉ máy trưởng theo quy định	7.500.000	không	16	
17	Nguyễn Minh Hải	Phù Mỹ - Bình Định	BĐ-94931-TS	không có văn bằng chứng chỉ máy trưởng theo quy định	7.500.000	không	17	
18	Nguyễn Minh Phước	Phù Mỹ - Bình Định	BĐ-94273-TS	không có văn bằng chứng chỉ máy trưởng theo quy định	7.500.000	không	18	
19	Hồ Văn Lập	Quy Nhơn-Bình Định	BĐ-11127-TS	viết số đăng ký tàu cá không đúng quy định	2.500.000	không	19	
20	Nguyễn Hoài Vũ	Tuy An - Phú Yên	KH-01619-TS	không thông báo đầy đủ thông tin cho tổ chức quản lý cảng cá trước khi vào hoặc rời cảng cá theo quy định	3.500.000	không	20	
21	Đỗ Anh Tuấn	Phù Cát - Bình Định	BĐ-93213-TS	thuyền viên trên tàu cá không mang theo giấy tờ tùy thân	400.000	không	21	
22	Lương Đình Hoa	Phù Cát - Bình Định	BĐ-93511-TS	không có văn bằng chứng chỉ máy trưởng theo quy định	7.500.000	không	22	
23	Đỗ Thành Đượ	Phước Thuận-Tuy Phước-Bình Định	không số	không giấy chứng nhận đăng ký tàu cá, không giấy phép KTTS, không chứng chỉ thuyền trưởng, tàng trữ công cụ kích điện trên tàu cá để KTTS	42.500.000	tịch thu công cụ kích điện, lưới	24	

24	Nguyễn Trung Tài	Cát Khánh, Phù Cát, Bình Định	BĐ-30893 -TS	tàng trữ công cụ kích điện trên tàu cá	12.500.000	Tịch thu 01 súng bắn điện và 100 m ống thở kèm dây điện	25	
25	Nguyễn Văn Hòa	Quy Nhơn, Bình Định	BĐ-91102-TS	thuyền viên trên tàu cá không mang theo giấy tờ tùy thân	400.000	không	27	
26	Nguyễn Văn Đước	Phước Thuận-Tuy Phước-Bình Định	BĐ-01769-TS	viết số đăng ký tàu cá không đúng quy định	2.500.000	không	28	
27	Ngô Cọt	Tam Quan Nam, Hoài Nhơn, Bình Định	BĐ-95467 -TS	không có văn bằng chứng chỉ máy trưởng theo quy định	7.500.000	không	29	
28	Nguyễn Chí Thuận	Hoài Hương, Hoài Nhơn, Bình Định	BĐ-95909 -TS	không có văn bằng chứng chỉ máy trưởng theo quy định	7.500.000	không	30	
29	Nguyễn Toán	Tam Quan Bắc, Hoài Nhơn, Bình Định	BĐ-98566 -TS	người điều khiển tàu cá không có văn bằng thuyền trưởng theo quy định	7.500.000	không	31	
30	Trần Hòa Tiến	Tam Quan Bắc, Hoài Nhơn, Bình Định	BĐ-97520 -TS	không có văn bằng chứng chỉ máy trưởng theo quy định	7.500.000	không	32	
31	Nguyễn Thanh Tâm	Tam Quan Bắc, Hoài Nhơn, Bình Định	BĐ-96270 -TS	không có văn bằng chứng chỉ máy trưởng theo quy định	7.500.000	không	33	
32	Nguyễn Long	Tam Quan Bắc, Hoài Nhơn, Bình Định	BĐ-96742 -TS	Thuyền viên làm việc trên tàu không có tên trong sổ danh bạ thuyền viên	1.500.000	không	34	
33	Đặng Ngọc Toàn	Trần Phú, Quy Nhơn, Bình Định	BĐ-91394 -TS	viết số đăng ký tàu cá không đúng quy định	2.500.000	không	36	
34	Hồ Văn Dũng	Mỹ Thắng, Phù Mỹ, Bình Định	BĐ-94913 -TS	không có chứng chỉ máy trưởng theo quy định	7.500.000	không	37	
35	Phạm Hòa Khấp	Phù Cát - Bình Định	BĐ-93504 -TS	không có chứng chỉ máy trưởng theo quy định	7.500.000	không	38	

36	Hồ Xuân Bơi	Đồng Đa, QN, Bình Định	BĐ-91486 -TS	không có chứng chỉ máy trưởng theo quy định	7.500.000	không	39	
37	Nguyễn Hải	Thị Nại, QN, Bình Định	BĐ-91410 -TS	không có chứng chỉ máy trưởng theo quy định	7.500.000	không	40	
38	Trần Văn May	Cát Khánh, Phù Cát, Bình Định	BĐ-93132 -TS	người điều khiển tàu cá không có văn bằng thuyền trưởng theo quy định	7.500.000	không	41	
39	Phan Văn Sang	Mỹ Thắng, Phù Mỹ	BĐ-94060 -TS	không có văn bằng chứng chỉ máy trưởng theo quy định	7.500.000	không	42	
40	Đoàn Ngọc Thọ	Mỹ An, Phù Mỹ, Bình Định	BĐ-92242 -TS	không có văn bằng chứng chỉ máy trưởng theo quy định	7.500.000	không	43	
41	Nguyễn Hữu Hạnh	Cát Thành - Phù Cát-Bình Định	BĐ-93276 -TS	không có văn bằng chứng chỉ máy trưởng theo quy định	7.500.000	không	44	
42	Huỳnh Văn Giữ	Mỹ Thành, Phù Mỹ, Bình Định	BĐ-94506 -TS	người điều khiển tàu cá không có văn bằng thuyền trưởng theo quy định	7.500.000	không	45	
43	Trần Văn Minh	Mỹ Thành, Phù Mỹ, Bình Định	BĐ-92196 -TS	không có văn bằng chứng chỉ máy trưởng theo quy định	7.500.000	không	46	
44	Trần Văn Tàu	Mỹ Thọ, Phù Mỹ, Bình Định	BĐ-92012 -TS	Thuyền viên, người làm việc trên tàu cá không mang theo giấy tờ tùy thân	400.000	không	47	
45	Nguyễn Tấn Về	Hoài Nhơn, Bình Định	BĐ-95755 -TS	không có văn bằng chứng chỉ máy trưởng theo quy định	7.500.000	không	48	
46	Nguyễn Xuân Bảo	Cát Tiến, Phù Cát, Bình Định	BĐ-93003 -TS	Thuyền viên, người làm việc trên tàu cá không mang theo giấy tờ tùy thân	400.000	không	49	

47	Nguyễn Phong	Mỹ An, Phù Mỹ, Bình Định	BĐ-94023 -TS	Thuyền viên làm việc trên tàu không có tên trong sổ danh bạ thuyền viên	1.500.000	không	50	
48	Võ Văn Bộ	Phước Lộc, La Gi, Bình Thuận	BTh-99987-TS	không thông báo đầy đủ thông tin cho tổ chức quản lý cảng cá trước khi vào hoặc rời cảng cá Đề Gi theo quy định	2.000.000	không	51	
49	Nguyễn Văn Dũng	Nhân Ân, Phước Thuận, Tuy Phước, Bình Định		Tàng trữ công cụ kích điện trên tàu cá, không có văn bằng chứng chỉ thuyền trưởng theo quy định	17.500.000	không	52	
50	Phan Văn Tấn	Nhân Ân, Phước Thuận, Tuy Phước, Bình Định		không có văn bằng chứng chỉ thuyền trưởng theo quy định	5.000.000	không	53	
51	Nguyễn Văn Thọ	Hoài Nhơn, Bình Định	BĐ-97875 -TS	không có văn bằng chứng chỉ máy trưởng theo quy định	7.500.000	không	54	
52	La Văn Hữu	Tam Quan Bắc, Hoài Nhơn, Bình Định	BĐ-95616 -TS	trang bị không đầy đủ thiết bị an toàn cho tàu cá	12.500.000	không	55	
53	Võ Văn Cường	Mỹ Thắng, Phù Mỹ	BĐ-92378 -TS	trang bị không đầy đủ thiết bị an toàn cho tàu cá	12.500.000	không	56	
54	Lê Đức Hoàng	Mỹ Đức, Phù Mỹ	BĐ-94945 -TS	không có văn bằng chứng chỉ máy trưởng theo quy định đánh dấu nhận biết tàu cá sai quy định	10.000.000	không	57	
55	Phạm Văn Hương	Hoài Thanh, Hoài Nhơn	BĐ-95939 -TS	Thuyền viên, người làm việc trên tàu cá không mang theo giấy tờ tùy thân	400.000	không	58	
56	Nguyễn Luôm	Hoài Nhơn, Bình Định	BĐ-98478 -TS	Thuyền viên, người làm việc trên tàu cá không mang theo giấy tờ tùy thân	400.000	không	59	

57	Trần Ngọc Quân	Đức Phổ, Quang Ngãi	BĐ-94752 -TS	viết số đăng ký tàu cá không đúng quy định	2.000.000	không	60	
58	Huỳnh Minh Dương	Tam Quan Bắc, Hoài Nhơn, Bình Định	BĐ-96544 -TS	đánh dấu nhận biết tàu cá sai quy định đối với tàu cá có chiều dài từ 15m đến dưới 24m	5.000.000	không	61	
59	Phan Thanh Trung	Nhân Ân, Phước Thuận, Tuy Phước	BĐ-2883 -TS	không có chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá theo quy định; tàu cá không viết số đăng ký tàu cá	10.000.000	không	62	
60	Trần Mua	Hoài Hải, Hoài Nhơn, Bình Định	BĐ-95677 -TS	viết số đăng ký tàu cá không đúng quy định	2.500.000	không	63	
61	Lê Thanh Dũng	Bình Đông, Bình Sơn, Quảng Ngãi	Qng-90428-TS	Thuyền viên làm việc trên tàu không có tên trong sổ danh bạ thuyền viên	1.000.000	không	64	
62	Trần Văn Tấn	Hoài Nhơn, Bình Định	BĐ-97928-TS	không có văn bằng chứng chỉ máy trưởng theo quy định đánh dấu nhận biết tàu cá sai quy định	7.500.000	không	65	
63	Phan Công Toàn	Mỹ Đức, Phù Mỹ	BĐ-92138 -TS	Thuyền viên, người làm việc trên tàu cá không mang theo giấy tờ tùy thân; Thuyền viên làm việc trên tàu không có tên trong sổ danh bạ thuyền	1.900.000	không	66	
64	Phan Văn Thư	TQN, Hoài Nhơn	BĐ- 97920 - TS	Thuyền viên, người làm việc trên tàu cá không mang theo giấy tờ tùy thân; Thuyền viên làm việc trên tàu không có tên trong sổ danh bạ thuyền	1.900.000	không	67	

65	Võ Văn Như	Hoài Hải, Hoài Nhơn, Bình Định	BĐ-96365 -TS	không có văn bằng chứng chỉ máy trưởng theo quy định đánh dấu nhận biết tàu cá sai quy định	7.500.000	không	68	
66	La Thanh Tri	Hoài Nhơn, Bình Định	BĐ-96823 -TS	Thuyền viên, người làm việc trên tàu cá không mang theo giấy tờ tùy thân	400.000	không	69	
67	Phạm Vũ	Hoài Hải, Hoài Nhơn, Bình Định	BĐ-97629 -TS	không có văn bằng chứng chỉ máy trưởng theo quy định đánh dấu nhận biết tàu cá sai quy định	7.500.000	không	70	
68	Nguyễn Văn Trông	Đức Phổ, Quảng Ngãi	BV-99433-TS	Thuyền viên, người làm việc trên tàu cá không mang theo giấy tờ tùy thân; Thuyền viên làm việc trên tàu không có tên trong sổ danh bạ thuyền	1.900.000	không	71	
69	Trần Ngọc Duy	Đức Phổ, Quảng Ngãi	BV-7534-TS	Thuyền viên, người làm việc trên tàu cá không mang theo giấy tờ tùy thân; Thuyền viên làm việc trên tàu không có tên trong sổ danh bạ thuyền	1.900.000	không	72	
70	Nguyễn Thanh Nhựt	Nhơn Hội, Quy Nhơn, Bình Định	BĐ-1327-Ts	không viết số đăng ký tàu cá	2.000.000	không	73	
71	Huỳnh Ngọc Tùng	Nhơn Hội, Quy Nhơn, Bình Định	BĐ-91411-TS	không thông báo thông tin theo quy định cho tổ chức quản lý cảng cá QN trước khi vào hoặc rời cảng theo quy định	2.000.000	không	76	

II. 2021

1	Phạm Văn Tâm	Quy Nhơn, Bình Định	BD 91388 TS	Ghi không đúng hoặc ghi không đầy đủ nhật ký khai thác thủy sản, nhật ký thu mua chuyển tải thủy sản đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 24 mét theo quy định	5.000.000	không	77	
2	Nguyễn Văn Thanh	Quảng Bình	QB 98048 TS	không có chứng chỉ máy trưởng theo quy định	7.500.000	không	001	
3	Nguyễn Kim Diên	Quy Nhơn, Bình Định	BD 10409 TS	viết số đăng ký tàu cá không đúng quy định	2.500.000	không	002	
4	Ngô Đức Tài	Phù Cát, Bình Định	BD 93577 TS	đánh dấu nhận biết tàu cá sai quy định	6.000.000	không	003	
5	Huỳnh Quang Chương	Phú Yên	PY 94426 TS	viết số đăng ký tàu cá không đúng quy định	2.500.000	không	004	
6	Ngô Văn Cu	Hoài Hải, Hoài Nhơn, Bình Định	BD-96752 -TS	thuyền viên làm việc trên tàu cá không mang theo giấy tờ tùy thân	400.000	không	006	
7	Võ Văn Minh	Quy Nhơn, Bình Định		không viết số đăng ký tàu cá	2.500.000	không	007	
8	Nguyễn No	Quy Nhơn, Bình Định		không viết số đăng ký tàu cá	2.500.000	không	008	
9	Tô Thanh Tân	Mỹ Thọ, Phù Mỹ, Bình Định		Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét	20.000.000	tịch thu bằng thuyền trưởng 3 tháng	009	
10	Lê Văn Phong	Hoài Châu, Hoài Nhơn, Bình Định	KH 00148 TS	không viết số đăng ký tàu cá	2.000.000	không	10	
11	Phan Văn Hải	Hoài Mỹ, Hoài Nhơn, Bình Định	KH-05166 TS	không viết số đăng ký tàu cá	2.000.000	không	11	

12	Trần Thanh	Mỹ Thắng, Phù Mỹ, Bình Định	BĐ-94652 -TS	không có bằng thuyền trưởng theo quy định	7.500.000	không	12	
13	Huỳnh Văn Giới	Phù Mỹ, Bình Định	BĐ-40233 -TS	không có chứng chỉ thuyền trưởng theo quy định	7.500.000	không	13	
14	Hồ Sung	Cát Khánh, phù cát, Bình Định	BĐ-93595 -TS	không có chứng chỉ máy trưởng theo quy định	7.500.000	không	14	
15	Bùi Xuân Thành	Cát Khánh, phù cát, Bình Định	BĐ-93301 -TS	không có chứng chỉ máy trưởng theo quy định	7.500.000	không	15	
16	Nguyễn Văn Tèo	Mỹ Thắng, Phù Mỹ, Bình Định	BĐ-94706 -TS	không có chứng chỉ máy trưởng theo quy định	7.500.000	không	16	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH